

Khái niệm đặc đạo trong Cao Đài Giáo

Từ Chơn

Nhập

Thông thường, con người khi thực hiện điều gì thường nhắm vào một mục đích. Anh nông dân gieo hạt là mong có cái ăn cái mặc cho gia đình, nhà khoa học nghiên cứu các hiện tượng tự nhiên để phát minh công cụ máy móc phục vụ đời sống, thậm chí người đạo sĩ, từ bỏ mọi của cải ở thế gian cũng vì mong đạt đến kết quả cuối cùng của cuộc sống tu tập. Vậy cho nên, nếu là tín đồ Cao Đài, chúng ta cũng nên tìm hiểu xem, khi thành công trong hoạt động tu học, tức là “đắc đạo”, thì kết quả đó thực sự là gì.

Nói riêng về phương diện tôn giáo, ở Việt Nam người ta dùng rất nhiều từ ngữ để chỉ trạng thái đạt tới cứu cánh này. Ta có thể kể ra một số: thành (Tiên, Thánh...Phật), đạt Phật vị, thành chính quả, chứng quả vị, đắc đạo, đắc pháp, ngộ, chứng ngộ, ấn khả chứng minh, ấn khả, ấn chứng, đạt Niết Bàn, nhập Niết Bàn, liễu ngộ đạo, liễu ngộ¹...Có lẽ danh sách này còn dài nữa và chắc chắn trong tương lai sẽ còn có thêm những danh từ mới tùy theo tiến hoá của văn hoá Việt Nam. Trong bài viết này xin dùng chữ đắc đạo, một là cho ngắn gọn, hai là vì từ ngữ này được dùng rất nhiều trong đạo Cao Đài, để chỉ sự thành công trong quá trình khép mình thực hành những qui định của một tôn giáo.

¹ Bây giờ có khi người ta dùng từ liễu đạo để nói một thầy tu qua đời.

Vậy thì đắc đạo (đạt kết quả tốt sau khi tu tập) trong Cao Đài là gì?

Những pháp môn

Trước hết, hãy xét sơ qua một quá trình tu học của một người bình thường. Trước hết, người tu học gia nhập một đoàn thể tôn giáo, rồi chọn một pháp môn (cách tu tập), học và thực hành các qui định và cuối cùng là thành công (đắc đạo) nếu may mắn làm đúng mọi thứ.

Vậy thì cách tu tập là quan trọng. Cũng chính cách tu tập sẽ quyết định khi thành công sẽ gọi bằng danh hiệu gì trong những danh từ đã nêu trên. Thí dụ bạn chọn cách tu tập theo Thiên Tông² thì khi thành công bạn sẽ được Thiên Sư³ “ấn khả chứng minh” tức là công nhận bạn thành công (đắc đạo). Vậy là bạn đã trở thành một vị Phật (người hiểu biết). Bạn khép mình theo những qui luật của Thiên Chúa Giáo thì bạn sẽ được Hội Thánh Rome phong chân phước và tuyên thánh (công nhận bạn là một vị Thánh) khi bạn thành công v.v...Lưu ý rằng mỗi cộng đồng tôn giáo sẽ tìm một danh từ khác biệt đính kèm những giải thích phức tạp (không loại trừ kèm theo những phép màu rất thần bí !!) để gọi sự thành công này.

Tương tự, trong Cao Đài Giáo người tu học cũng phải chọn cách tu tập để thực hành cho đến khi đắc đạo. Tổng hợp từ thánh ngôn⁴

² Một nhánh của đạo Phật, chủ trương suy nghĩ để hiểu rõ sự thật ở thế gian.

³ Thầy dạy đạo của Thiên Tông, Phật Giáo.

⁴ Những bài giảng đạo đức của các đấng thiêng liêng, thường là do cầu cơ.

của đạo Cao Đài và những bài nói đạo của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc⁵ thì Cao Đài Giáo khuyến khích ba pháp môn (cách tu tập) chính: lập công, lập đức và tu chơn⁶. Thực sự ra thì còn nhiều cách nữa, nhưng đây là ba cách tiêu biểu của Cao Đài Giáo. Hiện nay cũng có người cho rằng tu chơn là cách “cao cấp” nhất. Xin cẩn thận, qua nghiên cứu, không thấy tài liệu chính thức nào nói cách nào cao cấp hơn cách nào. Chỉ có Tân Luật Pháp Chánh Truyền chia tín đồ Cao Đài ra hai loại: Hạ Thừa (ăn chay tháng 6 ngày trở lên) và Thượng Thừa (ăn chay trường), nhưng đây không phải nói về pháp môn. Thiển nghĩ, do điều kiện thực tế, có lẽ người tu học nên chọn cách phù hợp với hoàn cảnh, trình độ hiểu biết, trình độ tâm linh riêng của mình bởi nếu không phù hợp thì dễ cũng thành khó, lúc đó “sơ cấp” hay “cao cấp” gì đi nữa cũng khó đạt được mục tiêu.

Cách thứ nhất: lập công. Tức là trở thành một tu sĩ Cao Đài thực sự bằng cách tham gia tổ chức Hội Thánh Cửu Trùng Đài⁷. Người tu sĩ bắt đầu bằng những chức vụ thấp nhất, gọi là chức việc (Thông Sự, Phó Trị Sự, Chánh Trị Sự) lên cấp cao hơn gọi là chức sắc (Lễ Sanh, Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Chưởng Pháp cho đến cao nhất là Giáo Tông).

Cách thứ hai: lập đức. Người tu học sẽ tham gia tổ chức Hội Thánh Phước Thiện, chủ yếu làm công tác từ thiện và cũng thăng tiến trên một thang bậc gồm 12 cấp (Minh Đức, Tân Dân, Thỉnh Thiện, Hành Thiện, Giáo Thiện, Chí Thiện, Đạo Nhơn, Chơn

⁵ Lãnh đạo Hiệp Thiên Đài và về sau điều hành cả Cửu Trùng Đài, tức là toàn Hội Thánh Cao Đài.

⁶ Còn gọi là tịnh luyện, nhập tịnh, vào tịnh thất. Lưu ý đây không phải là Thiền như một số tác giả vẫn gọi. Thiền là cách tu tập của Phật Giáo. Có người không nghiên cứu kỹ còn gán ghép là Thiền Cao Đài ! Xin đọc thêm ở đây:

<https://sites.google.com/site/caodaismmeditation/thin-va-tinh-luyn>

⁷ Ngoài ra còn nhiều tổ chức Cao Đài khác, nhưng thường thì cần có chút kỹ năng chuyên môn, thí dụ Ban Đồng Nhi, Ban Đạo Sử, Y Viện v.vv...Chỉ có Cửu Trùng Đài là bất cứ ai cũng có thể tham gia.

Nhơn, Hiền Nhơn, Thánh Nhơn, Tiên Tử cho đến cao nhất là Phật Tử).

Và cách thứ ba là: người ta có thể vào Tịnh Thất (Nhà Tịnh) để tu chơn nếu có đủ điều kiện⁸ theo Hội Thánh qui định.

Đắc đạo

Đối phẩm	Chức danh Cửu Trùng Đài	Chức danh Hiệp Thiên Đài	Chức danh Phước Thiện
Thiên Tiên	Giáo Tông	Hộ Pháp	Phật Tử
Nhơn Tiên	Chưởng Pháp	Thượng Phẩm Thượng Sanh	
Địa Tiên	Đầu Sư	Thập Nhị Thời Quân	Tiên Tử
Thiên Thánh	Phối Sư	Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Chưởng Ấn	Thánh Nhơn Hiền Nhơn
Nhơn Thánh	Giáo Sư	Chơn Nhơn Đạo Nhơn	Chơn Nhơn Đạo Nhơn
Địa Thánh	Giáo Hữu	Cải Trạng Giám Đạo	Chí Thiện
Thiên Thần	Lễ Sanh	Thừa Sứ Truyền Trạng	Giáo Thiện
Nhơn Thần	Chánh Trị Sự Phó Trị Sự Thông Sự	Sĩ Tải	Hành Thiện Thính Thiện
Địa Thần	Đạo Hữu	Luật Sự	Tân Dân Minh Đức

⁸ Thường là một trong Tam Lập (Lập Công, Lập Đức, Lập Ngôn).

Cả ba con đường đều dẫn người tu học đến cứu cánh giải thoát, nghĩa là đắc đạo. Nhưng trước hết, mời quý đọc giả xem bảng đối phẩm trên đây⁹. Xét qua đó thì việc lập công và lập đức đưa người tu tập đến những kết quả theo một thang bậc rất chi tiết. Chẳng hạn như, nếu người tu học lên đến hàng Phối Sư rồi qua đời, thì được kể đối phẩm với Thiên Thánh trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống¹⁰ và đám tang được tổ chức theo nghi lễ dành cho bậc Thánh v.v...

Do bảng đối phẩm này mà không ít người nghĩ rằng hễ lên tới Lễ Sanh là trở thành Thiên Thần, lên tới Phối Sư là Thiên Thánh v.v... Nhưng có một vấn đề nhỏ là: hãy xét kỹ từ “đối phẩm”. Tại sao không nói Đầu Sư “là” Địa Tiên, mà lại nói Đầu Sư “đối phẩm” Địa Tiên? Đối phẩm chỉ một sự so sánh tương đương, nghĩa là Đầu Sư chỉ tương đương với Địa Tiên trên cõi trời mà thôi. Chưa thấy Thánh Ngôn Cao Đài giải thích vì sao lại chỉ có “đối phẩm”, nhưng có thể dùng luận lý để tạm hiểu ý này.

Ở thế gian, chúng ta thấy rằng, quân đội của hai nước bất kỳ đều có cấp bậc na ná nhau, thí dụ như ở Việt Nam có Đại Úy thì ở Mỹ cũng có cấp Đại Úy tương đương. Nhưng một ông Đại Úy của nước này không thể chuyển sang làm việc và mang cùng cấp bậc trong quân đội của nước kia được do nhiều khác biệt rất dễ thấy. Do đó một vị Lễ Sanh, chẳng hạn, khi về cõi thiêng liêng hằng sống sẽ không tự động trở thành Thiên Thần được mà còn phải trải qua nhiều biến đổi mà Đức Hộ Pháp đã kể rõ trong Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống¹¹.

⁹ Trích Bước Đầu Học Đạo (Hiền Tài Nguyễn Văn Hồng tức Đức Nguyên). Bảng này căn cứ vào Tân Luật Pháp Chánh Truyền của Cao Đài Giáo.

¹⁰ Người ta thường gọi là cõi Trời, cõi Phật, Thiên Đàng, Bồng Lai, Tiên Cảnh v.v...

¹¹ Những bài thuyết đạo về Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống của Đức Hộ Pháp. (Ban Túc Ký Toà Thánh Tây Ninh)

Thêm vào đó, còn một yếu tố nữa, đó là để ngăn ngừa những trò lường gạt mà con người, vốn ngày càng mưu mô hơn thời Nhất Kỳ và Nhị Kỳ Phổ Độ, có thể bày ra. Thí dụ như dụ dỗ người ta “mua” các tờ giấy chứng nhận là chức sắc Cao Đài vì đó là Thần, Thánh, Tiên, Phật v.v...¹². Nên nhớ rằng, ở trần gian, nếu mua được, bạn chỉ có thể “mua” một “đôi phẩm” mà thôi. Mua một phẩm vị Lễ Sanh rồi hy vọng về cõi trời mình được làm Thiên Thần thì cũng giống như mua chiếc xe Mercedes bằng giấy, đốt lên và nghĩ rằng người chết ở cõi âm có thể lái xe này được vậy!

Về phần tu chơn thì chỉ thấy Tân Luật đề cập đến việc vào Nhà Tịnh, chưa thấy hướng dẫn nào cụ thể hơn những đoạn Thánh Ngôn trích dẫn ở cuối bài viết này. Có lẽ phải cần vài trăm năm nữa¹³ thì phần Tịnh Luyện (tu chơn) của Cao Đài Giáo mới định hình cụ thể. Tuy nhiên hiện giờ có thể tạm rút ra kết luận như sau. Nếu tịnh luyện thành công, người tu học có thể xuất chơn thần¹⁴ ra và “vân du thiên ngoại”¹⁵, thậm chí đến gặp Đức Chí Tôn Thượng Đế. Khi tịnh luyện thành công thì không có danh hiệu gì ở thế gian, mà người tu tập sẽ tự biết danh hiệu của mình trong khi xuất chơn thần.

¹² Sẽ có người nói rằng, làm gì có chuyện đó. Thưa quý đọc giả, con người có thể làm bất cứ điều gì miễn là có lợi cho họ. Cũng chính vì lý do này mà Tân Luật Cao Đài luôn nhấn mạnh, Hội Thánh chỉ có quyền về phần xác (ở thế gian), không có quyền về phần hồn (ở cõi thiêng liêng hằng sống).

¹³ Đạo Cao Đài được tiên tri là kéo dài đến thất ức niên (700,000 năm). Đến nay (2020) vẫn chưa được 100 năm và Hội Thánh cũng chưa phát triển đầy đủ. Thẻ pháp (lễ nghi tế tự) tương đối đầy đủ nhưng bí pháp (tu chơn) chỉ mới ở giai đoạn sơ đẳng. Đức Hộ Pháp nói rằng đạo có cả thẻ pháp và bí pháp, vậy nên nhân loại còn phải chờ thêm vài trăm năm nữa.

¹⁴ Còn gọi là đệ nhị xác thân. Là phần tạo ra các suy nghĩ của một con người.

¹⁵ Di chuyển trong vũ trụ.

Ai công nhận bạn đắc đạo

Sẽ có người đặt câu hỏi này: Ai công nhận mình đắc đạo? Xét theo Tân Luật Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn và lịch sử Cao Đài thì việc xác nhận một tín đồ Cao Đài đắc đạo sẽ theo những trình tự như sau.

- Một, nếu người tu học chọn cách lập công hay lập đức, thì sẽ được Hội Thánh Cao Đài công nhận là Lễ Sanh, Giáo Hữu v.v... thông qua thủ tục cầu phong (chức việc) hay cầu thăng (chức sắc). Nói tóm lại, tín đồ Cao Đài sẽ được công nhận đạt phẩm vị theo qui trình nêu ra trong Tân Luật Pháp Chánh Truyền. Nhưng như đã trình bày ở trên, phẩm vị đó chỉ là “đôi phẩm” với phẩm vị trên cõi trời thôi.
- Hai, nếu người tu học chọn cách tịnh luyện, vị Tịnh Chủ (có thể hoặc không) biết là có xuất chơn thân hay không, nhưng phẩm vị thì chỉ có bản thân người xuất chơn thân mới được biết rõ.
- Ba, tuy nhiên, khi còn liên lạc với các đấng thiêng liêng bằng cầu cơ chấp bút¹⁶, có khi chúng ta được biết có những vị được công nhận đắc đạo trên cõi trời không theo bảng đôi phẩm kể trên. Thí dụ như Đức Huệ Mạng Kim Tiên¹⁷, Phối Thánh Phạm Văn Màng¹⁸, Phối Thánh Bùi Ái Thoại¹⁹, Thánh Châu Phi²⁰. Và qua những vị đắc đạo này, chúng ta càng hiểu rõ từ “đôi phẩm” hơn. Rõ ràng, phẩm vị thật sự trên cõi trời không riêng

¹⁶ Từ năm 1975 về sau, nhà nước Cộng Sản đã cấm đạo Cao Đài không cho cầu cơ nữa.

¹⁷ Hay Huệ Mạng Trường Phan, pháp danh Tánh Thiên, tục gọi là Ông Đạo Nhỏ. Lúc còn sống ở thế gian tu theo đạo Phật tại núi Bà Đen, Tây Ninh.

¹⁸ Lúc còn sống ở thế gian là Phó Trị Sự, sau là Cai Sở trong đạo Cao Đài. Phối = ngang với. Phối Thánh = ngang với bậc Thánh.

¹⁹ Tên thật là Bùi Văn Dậu. Lúc còn ở thế gian là Tá Lý (tương đương Chánh Trị Sự) sở Đắp Vẽ trong đạo Cao Đài.

²⁰ Tên thật là Đỗ Quang Hiến. Lúc còn ở thế gian là chức sắc Hiệp Thiên Đài, phẩm Sĩ Tải, của đạo Cao Đài.

dành cho một tôn giáo nào (Đức Huệ Mạng Kim Tiên theo Phật Giáo), cũng không dính dáng gì đến cấp bậc tôn giáo ở thế gian (các vị Phối Thánh lúc sinh thời có chức vụ rất thấp trong đạo Cao Đài và theo bảng đối phẩm thì không tương đương với Thánh Vị).

Thêm một bằng chứng nữa là, trong Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống²¹ và nhiều bài nói đạo khác, Đức Hộ Pháp kể chuyện²² có Ông Vương Quan Kỳ²³, Giáo Sư đạo Cao Đài, dễ dàng đi qua cầu bắc ngang Bích Hải²⁴. Lúc sinh thời ông không làm đạo đúng theo tinh thần Cao Đài, cho nên áo mào Giáo Sư không mặc mà chỉ vắt ngang vai thôi. Tuy vậy, ông vẫn không rơi xuống dưới cầu vì ở thế gian ông vẫn vững tin Đức Chí Tôn và vẫn hành đạo, dù làm theo ý riêng của mình.

Do đó, xét cho cùng thì những phẩm vị mà Hội Thánh²⁵ phong cho mình ở thế gian chỉ có mục đích làm tiêu chí để khuyến khích trong quá trình tu học thôi. Phẩm vị ở cõi trời sẽ được xác định tùy theo đời sống đạo đức của từng cá nhân lúc còn ở thế gian. Nhưng ai đưa ra xác định này trên cõi trời?

Đức Hộ Pháp khẳng định: người quyết định phẩm vị cho “ta” trên cõi trời là “chính ta”²⁶. Có lẽ đến đây, nhiều người có thể nghĩ rằng “đắc đạo” trong Cao Đài dễ quá vì mình được tự phong chức

²¹ Bài 23 - Thuyết đạo tại Đền Thánh, đêm 26 tháng 01 năm Kỷ Sửu (23- 02- 1949)

²² Bài 3- Thuyết đạo tại Đền Thánh, đêm 08 tháng 9 năm Mậu Tý (10- 10- 1948)

²³ Là chú ruột cô Vương Thị Lễ, kiếp tái sinh ở Việt Nam của Thất Nương Diêu Trì Cung.

²⁴ Cây cầu này theo truyền thuyết là cầu Nại Hà. Tương truyền hồn người chết phải đi qua cầu này để về cõi trời. Ai có tội ở thế gian sẽ rơi xuống và bị ác thú phân thân. Nay theo lời kể của Đức Hộ Pháp, thì người rơi xuống bị biến dạng rất kỳ cục.

²⁵ Một tổ chức gồm các tu sĩ cao cấp của Cao Đài.

²⁶ Bài 23 - Thuyết đạo tại Đền Thánh, đêm 26 tháng 01 năm Kỷ Sửu (23 02 1949)

cho mình! Không phải thế đâu! Đây mới chính là quyết định đúng tuyệt đối trong vũ trụ. Trên thế gian này nếu có ai đó khen thưởng hay chỉ trích mình, thì chưa chắc những phán xét đó đúng hoàn toàn. Thí dụ như một ai đó nói là tôi giỏi, thì làm sao tôi biết vị đó nói đúng hay chỉ để lấy lòng thôi? Nếu một nhóm người nào đó phong Thánh cho tôi, thì làm sao bảo đảm được là họ 100% đồng ý với nhau về điều đó? Phán xét của họ có được những người khác chấp nhận hay không? Cái quan trọng là bản thân tôi chưa chắc đã đồng ý với phán xét đó, thí dụ như tôi muốn thành Phật mà Hội Thánh cho là tôi chỉ đối phàm...với Thánh thôi, hay là, sao bạn tôi tu ít hơn tôi mà lại có phẩm vị cao hơn tôi v.v...

Trái lại, khi chính ta định phẩm vị cho ta trên cõi trời thì sự việc khác hẳn. Mọi sự bắt nguồn từ chỗ này đây: “ta” ở thế gian khác với “ta” trên Cõi Thiêng Liêng Hằng Sống (cõi trời). Theo triết lý Cao Đài, ở thế gian “ta” gồm có ba phần: Tinh (thể xác vật lý), Khí (tinh thần và những suy nghĩ luận lý) và Thần (lương tâm). Ba phần này phối hợp với nhau trong một thể thống nhất và khó mà tách rời chúng ra. Nếu thiếu bất cứ một phần nào thì sẽ không có “ta” trên thế gian. Thông thường, ở thế gian, Tinh và Khí luôn áp đảo phần lương tâm.

Cơ thể (Tinh) phải ăn phải mặc, chịu ảnh hưởng của thời tiết, bị đủ thứ bệnh tật, nên có khi ta phải giành giật với đồng loại để bảo vệ sự sống. Trí não (Khí) phải tìm kế sách nuôi sống bản thân và nơi nào thiếu thốn nghèo khổ thì lại càng phải nghĩ ra nhiều mưu mô để đoạt lấy miếng cơm manh áo. Lương tâm (Thần) luôn luôn hiện diện trong tâm tưởng mỗi người, nhắc nhở phải sống phù hợp với các nguyên tắc đạo đức. Mặc cho lương tâm nhắc nhở, thường thì “ta” vẫn không nghe. Thậm chí có khi còn lý luận chống đỡ ngộ nghĩnh như thế này: bây giờ vì miếng ăn, mình tạm thời giành giật với đồng loại để sống. Khi nào mình khá giả sẽ dùng nhiều tiền làm từ thiện, đúc chuông lớn cúng vào chùa hay tìm đến nơi Đức Phật ngày xưa đắc đạo quì lạy, sờ tay vào tảng đá Phật đã

ngồi là bù đắp được hết !!! Cho đến nay, chưa thấy vị Giáo Chủ nào nói những việc đó bù đắp được tội lỗi của mình. Vậy dấu cho giữ được lời hứa thì những hành động đó chỉ là phô trương cho người khác thấy chứ không có thực chất gì đối với thiêng liêng.

Ở thế gian “ta” có đủ cả Tinh, Khí, Thần, nhưng sau khi chết, chỉ còn phần Khí và Thần của con người là về được cõi trời, Tinh (xác thân) lúc đó phải ở lại trần gian, hư hoại và biến thành vật chất khác. Lúc này Khí sẽ không bị áp lực của xác thân nữa nên dễ nghe theo lương tâm hơn. Lương tâm chính là phần mà Đức Chí Tôn Thượng Đế trích ra từ chính thân mình Ngài và ban cho mỗi người chúng ta khi xuống thế gian để trả nợ hay để lập công. Bây giờ câu “Thầy là các con, các con là Thầy” càng rõ nghĩa hơn bao giờ hết. “Ta” trên cõi trời gồm phần trí não của mình và một phần của Thượng Đế, cho nên “ta” bây giờ sáng suốt tột đỉnh và mọi phán xét đều dựa trên lương tâm. Rõ ràng những phán xét đó sẽ đúng tuyệt đối bởi vì thường khi mình dấu diếm được lỗi lầm của mình, không cho người khác biết, nhưng mình không thể nào dấu được chính mình. Những phán xét này càng chính xác hơn nữa vì gian lận, nguy hiểm, cãi chày cãi cối, ích kỷ tự bênh vực đều không tồn tại trên cõi trời. Ai còn có những ý nghĩ đó đều đã rơi xuống cầu Nại Hà hết rồi.

Tóm lại, trên cõi trời, chính ta sẽ công nhận ta có đắc đạo hay không và đạt được phẩm vị gì, hay phải đầu kiếp (đầu thai) xuống cõi trần để bù đắp những tội lỗi của mình. Và đây là sự công nhận tối thượng không còn tranh cãi nào nữa.

Người đắc đạo

Có một tò mò mà đến nay vẫn chưa có câu trả lời rõ ràng. Đó là người đắc đạo trông ra làm sao và có những phép màu gì? Có rất nhiều sách vở, đạo sư đưa ra nhiều tiêu chuẩn cho vấn đề này. Thí dụ như người đắc đạo phải có tướng mạo rực rỡ, khác biệt với người bình thường. Người đắc đạo có nhiều phép thần thông như nhìn xuyên qua tường, biết ý nghĩ của người khác và nhất là có thể chữa bệnh không cần dùng đến y học hiện đại. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ làm sao để biết những tiêu chuẩn đó là đúng nếu bản thân ta chưa đắc đạo?²⁷

Riêng trong Cao Đài Giáo, không thấy có tiêu chuẩn nào như vậy cả. Còn về phép màu, thì có thể có đấy, nhưng tính chất của phép màu luôn luôn là hết sức chủ quan. Chúng ta đã biết chuyện Đức Mẹ Fatima, chỉ có ba cô bé Lucia dos Santos, Francisco và Jacinta Marto là nhìn thấy Đức Mẹ hiện ra chớ đâu phải ai cũng nhìn thấy. Hay như trong đạo Cao Đài, đâu phải ai cũng có thể cầu cơ và liên lạc được với cõi thiêng liêng. Thậm chí cầu cơ được rồi, cũng chưa chắc có được lời dạy đạo thâm diệu nữa²⁸.

Trở lại trường hợp các vị chức sắc Cao Đài được phong Phối Thánh ở trên. Thông qua cơ bút, người trần chúng ta mới biết các vị đó là Thánh trên cõi trời. Lúc còn ở thế gian, họ chỉ là những tu sĩ Cao Đài cấp bậc thấp, không ai biết tới.

²⁷ Jiddu Krishnamurti, triết gia đương đại người Ấn Độ đã đặt vấn đề này.

²⁸ Theo Cao Đài, có ba loại cơ: tà cơ (xúi giục tranh chấp, chia rẽ), nhơn cơ (nói ra ý muốn của người cầm cơ) và tiên cơ (dạy đạo đức).

Kết

Tóm lại, khái niệm đắc đạo trong Cao Đài Giáo được xác định qua những điểm sau:

- Đắc đạo là đạt được sự tiến hoá về mặt tâm linh. Sự tiến hoá này được tính theo thang bậc Bát Hồn²⁹. Nghĩa là mỗi chơn hồn của hoá nhân³⁰ sẽ tiến bộ từ vô tri vô giác³¹ đến suy nghĩ có ý thức và có trình độ đạo đức ngày càng cao, đến mức toàn thiện toàn mỹ của Đức Chí Tôn Thượng Đê. Tiến hoá tâm linh là vô hạn, đạt được Phật Vị rồi vẫn còn có thể tiến lên cao hơn nữa, thậm chí cao hơn Đức Chí Tôn Thượng Đê³².
- Tín đồ Cao Đài Giáo ở thế gian chỉ được Hội Thánh công nhận đạt những phẩm vị tương đương với phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật trên cõi thiêng liêng hằng sống mà thôi. Không có ai được công nhận trực tiếp là Thần, Thánh, Tiên, Phật gì cả.
- Sau khi chết, mọi chơn hồn (linh hồn) sẽ về cõi thiêng liêng hằng sống và tự định phẩm vị hay hình phạt cho mình. Nếu có được phẩm vị cao hơn thì đây mới thực sự có thể gọi là đắc

²⁹ Tám loại chơn (linh) hồn. Tính từ thấp tới cao là vật chất, cây cỏ, con vật, con người, Thần, Thánh, Tiên, Phật.

³⁰ Theo Cao Đài Giáo, có ba loại linh hồn xuống thế: nguyên nhân (nguồn gốc trực tiếp từ Thượng Đê), hoá nhân (do tiến hoá từ cây đá lên dần đến phẩm người) và quỷ nhân (là các nguyên nhân hoặc hoá nhân phạm tội nặng bị đày ở trần gian).

³¹ Không biết, không có cảm xúc.

³² Thầy đã nói đạo đức như cái thang vô ngần, bắc cho các con leo đến phẩm vị tối cao tối trọng là ngang bậc cùng Thầy, hay là Thầy còn hạ mình cho các con cao hơn nữa. 19-12-1926 - TNHT.

đạo. Và sự đắc đạo này mỗi cá nhân tự biết, không ai biết phẩm vị của người khác³³.

- Như vậy ở thế gian, chúng ta không biết được ai là người đắc đạo thật sự, cũng không thể khẳng định một ai đó là đắc đạo. Có nghĩa là, chúng ta không biết ai được phẩm vị gì trên cõi trời trừ khi các đấng thiêng liêng giáng cơ cho biết.

Từ Chơn

Saigon, June 11th 2020

tuuchoon@gmail.com

<https://sites.google.com/site/caodaismmeditation/Home>

References:

- Bậc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái chơn thần ấy mới đặng phép đến trước mặt Thầy. (3rd Jan 1926 - TNHT).
- Phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật từ ngày bị bế Đạo, thì luật lệ hồi còn nguyên, luyện pháp chẳng đổi, song Thiên Đình mỗi phen đánh tẩn “Thần” không cho hiệp cùng “Tinh Khí”. Thầy đến đặng hườn nguyên Chơn Thần cho các con đắc Đạo. (25th Feb 1926 - TNHT).
- Muốn trọn hai chữ Phổ Độ phải làm thế nào? Thầy hỏi? Phải bày bửu pháp chớ không đặng giấu nữa. Con (Lịch) phải luyện cho thành, nội trong tháng năm này về theo Trung đặng đi truyền đạo. (8 Apr 1926 - TNHT).
- Còn khi đắc đạo mà có Tinh Khí, không có Thần thì không thể nhập mà hằng sống đặng. (17 July 1926 - TNHT).
- Vì vậy cho nên các con coi thử lại, từ hai ngàn năm nay, bên Á Đông này đã đặng bao nhiêu Tiên Phật. Các con duy biết có

³³ Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống - Hội Thánh

một mình Huệ Mạng Kim Tiên mà thôi. (21 August 1926 - TNHT).

- Thầy dạy về hại của phần hồn các con: Thầy nói cái chơn thân, là nhị xác thân các con, là khí chất, nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậ, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ. Nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con khi luyện thành đạo, đặng hiệp một với khí, rồi mới đưa thấu đến chơn thân, hiệp một mà siêu phàm nhập thánh. (18 Jan 1927 - TNHT).
- Người ở dưới thế này muốn giàu có phải kiếm phương thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc đạo, phải có công quả. (5 July 1926 - TNHT).
- Trong các con có nhiều đứa lằm tương hể vào đạo thì phải phế hết nhân sự, nên chúng nó ngày đêm mơ tưởng có một điều rất thấp thỏi là vào một chỗ u nhàn mà ẩn thân luyện đạo. Thầy nói cho các con biết nếu công quả chưa đủ, nhưn sự chưa xong, thì không thể nào các con luyện thành đặng đâu mà mong. Vậy muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi. (5 Mar 1927 - TNHT).

ÔNG SĨ TÀI ĐỖ QUANG HIỂN

Chúng tôi có đến Trí Giác Cung để phỏng vấn bà Phối Sư Hương Cúc là Cô ruột của Ông Thánh Hiển và được tiết lộ như sau:

Thân sinh ông tên Đỗ Quang Khánh và bà mẫu thân tên Lâm Thị Đó.

Ông Hiển là con thứ 3, người thứ 5 tên Dung, người thứ 6 tên Tiên, người thứ 7 tên Tâm (tức là người bạn đời của ông Hợi, Tiếp Dẫn Đạo Nhơn). Người thứ 9 tên Hường (chết), còn người út tên Thành. Ông cầu phong Lễ Sanh, nhưng Đức Lý phê Hiệp Thiên Đài định vị. Khi Đức Hộ Pháp hỏi ở phẩm vị nào thì Đức Lý nói: phẩm Sĩ Tài.

Năm 1941, bị đồ lưu nơi Phi Châu tại Madagascar. Trong 5 người bị đày, ông là người trung thành nhất đối với Đức Hộ Pháp.

Khi Pháp bắt Đức Ngài gánh nước thì ông Hiền gánh thếp, hoặc làm gì nặng nhọc thì ông gánh làm không ngại gian lao. Vì bị đố đến nơi lam chướng nên ông bệnh mà chết. Hải cốt hiện giờ còn ở Madagascar.

Nhờ dạ trung thành, trọn tâm cùng Đạo, chẳng thay dạ đổi lòng trong cơn khảo đảo, nên dựng đức Thánh Vị. Ông thường giảng cơ xưng Thánh Hiền, hoặc Thánh Phi Châu. (Theo Quang Minh tức Sĩ Tải Bùi Văn Tiếp - 1983).

HIỆP THIÊNĐÀI	CƠ QUAN P.THIỆN	BỘ NHẠC	BAN THỂ ĐẠO	CƠ QUAN KHÁC		
Thiên Tiên	Giáo Tông	Hộ Pháp	Phật Tử			
Nhơn Tiên	Chưởng Pháp	Thượng Phẩm Thượng Sanh				
Địa Tiên	Đầu Sư	Thập nhị Thời Quân	Tiên Tử			
Thiên Thánh	Chánh Phối Sư Phối Sư	Tiếp Dẫn ĐN. Chưởng Ấn	Thánh Nhơn Hiền Nhơn	Tiếp Lễ NQ.	Phu Tử	Thập nhị BQ.
Nhơn Thánh	Giáo Sư	Cải Trạng Giám Đạo	Chơn Nhơn Đạo Nhơn	Nhạc Sư Đốc Nhạc Đề Nhạc	Đại Phu	Hộ Đoàn Pháp Q. Hữu Phan Q. Tả Phan Q.
Địa Thánh	Giáo Hữu	Thừa Sứ Truyền Trạng	Chí Thiện	Lãnh Nhạc Quản Nhạc Đội Nhạc	Quốc Sĩ	Tổng Giám
Thiên Thần	Lễ Sanh	Sĩ Tải	Giáo Thiện	Cải Nhạc Bếp Nhạc	Hiền Tài	Phó T.Giám
Nhơn Thần	Chánh Trị Sư Phó Trị Sư Thông Sư	Luật Sư	Hành Thiện Thính Thiện	Nhạc Sĩ Lễ Sĩ Giáo Nhi		Tá Lý Đầu Phòng Văn
Địa Thần	Đạo Hữu		Tân Dân Minh Đức			Thơ Ký

Đức Huệ Mạng Kim Tiên. Thánh Ngôn Hiệp Tuyển ghi lại rằng Đức Chí Tôn Thượng Đế giảng cơ dạy “Vì vậy mà các con coi thử lại, từ 2000 năm nay, bên Á Đông này đã dựng bao nhiêu Tiên, Phật. Các con duy biết có một mình Huệ Mạng Kim Tiên mà thôi.” Từ đó trở đi, chúng ta mới biết ngài Huệ Mạng đã đắc đạo và đạt vị Tiên.

· Phối Thánh Phạm văn Màng. Ngày 27-9-Quý Dậu (dl 14-11-1933), ông Thần Võ Văn Toàn (một vị công quả trong Phạm Môn đã qui vị

trước đây và đắc Thần vị), giảng cơ bạch với Đức Phạm Hộ Pháp rằng ông Phạm Văn Màng đã đắc vị Phối Thánh.

· Phối Thánh Bùi Ái Thoại. Năm Đinh Hợi (1947), Bát Nương giảng cơ cho Hội Thánh biết ông Bùi Ái Thoại đã đắc quả Phối Thánh. Ấn Chứng Đắc Đạo trong Cao Đài - Từ Chơn

- Thầy đã nói đạo đức như cái thang vô ngần, bắc cho các con leo đến phẩm vị tối cao tối trọng là ngang bậc cùng Thầy, hay là Thầy còn hạ mình cho các con cao hơn nữa. (19-12-1926 - TNHT).
- Tự Điển Cao Đài - Đức Nguyên Nguyễn Văn Hồng.
- Tự Điển Bách Khoa Toàn Thư Cao Đài - Lê Kim Liên và Từ Chơn.
- Tân Luật Pháp Chánh Truyền - Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh.
- Thánh Ngôn Hiệp Tuyển - Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh.